

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HSST
Ngày: 26/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Phụng.
2. Ông Bùi Văn Mão.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Anh, Thư ký - Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Đặng Đắc H**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: nam; Sinh năm 1993, tại Ninh Bình; Trú tại: xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Đắc H1 và bà Phạm Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 85/2020/HSST ngày 23/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 08/5/2021.

Tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022 đến ngày 12/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Duy H, (Vắng mặt).
2. Ông Đoàn Văn K, (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/01/2022 H vào mạng xã hội Facebook nhắn tin hỏi và nhờ một nam thanh niên không quen biết có tài khoản “Vị đời” mua hộ cho H 300.000 đồng ma túy đá, nam thanh niên đồng ý và cho H số điện thoại 0965.246.452 để liên lạc và hẹn H đến khu vực Cảng than thuộc phường T, thành phố N để lấy ma túy. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu đỏ đen, biển kiểm soát 35H5-...7 đi từ nhà đến điểm hẹn, gặp một nam thanh niên. Tại đây H đưa cho người nam thanh niên số tiền 300.000 đồng, người này nói đứng chờ rồi điều khiển xe đi. Khoảng 15 phút sau, nam thanh niên gọi điện thoại cho H nói đi đến khu vực Cổng nhà máy điện Ninh Bình thuộc phố T, phường T, thành phố N để lấy ma túy. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến địa điểm trên gặp nam thanh niên, người này chỉ tay về hướng bờ tường nhà máy điện và nói “Hàng ở trong bao thuốc lá kia kìa”, rồi điều khiển xe đi luôn. H hiểu ý là đến lấy ma túy nên đi đến hông bờ tường nhà máy điện thì thấy có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng, H cầm ở tay phải rồi điều khiển xe đi về nhà để sử dụng. Lúc này Tổ công tác Công an phường T đang làm nhiệm vụ tại khu vực trên phát hiện H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, thấy vậy H đã thả từ lòng bàn tay phải của mình xuống đất 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng long màu vàng ngay gần vị trí đứng thì bị Tổ công tác phát hiện, thu giữ. Kiểm tra bên trong bao thuốc lá Thăng long có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu vàng kích thước khoảng (7,5 x 7,5) cm mở ra có 01 túi nilon màu trắng, viền xanh, kích thước khoảng (2 x 2) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. H khai nhận đó là ma túy vừa nhờ mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong túi theo quy định, đưa H và mời người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ đen, biển kiểm soát 35H5-...7 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đặng Đắc H, có khối lượng 0,22 gam, ký hiệu M gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 103/KLGD-PC09-MT ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2188 (không phải hai nghìn một trăm tám mươi tám) gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định

số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1579 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 103/KLGD-PC09-MT.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 05/04/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Đặng Đắc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Đắc H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 103/KLGD-PC09-MT ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đặng Đắc H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Đắc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; xử phạt Đặng Đắc H từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS);

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá thẳng long màu vàng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, khoảng 17 giờ ngày 04/01/2022 bị cáo vào mạng xã hội Facebook nhắn tin hỏi và nhờ một nam thanh niên không quen biết có tài khoản “Vị đời” mua hộ cho bị cáo 300.000 đồng ma túy đá nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô đến địa điểm trên gặp nam thanh niên, người này chỉ tay về hướng bờ tường nhà máy điện và nói “Hàng ở trong bao thuốc lá kia kìa”, rồi điều khiển xe đi luôn. Bị cáo hiểu ý là đến lấy ma túy nên đi đến hông bờ tường nhà máy điện thì thấy có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng, bị cáo cầm ở tay phải rồi điều khiển xe đi về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 103/KLGD-PC09-MT ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận khoảng 18 giờ 45 phút ngày 04/01/2022, tại khu vực cổng nhà máy điện Ninh Bình thuộc phố T, phường T, thành phố N. Đặng Đắc H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,2188 gam (không phải hai nghìn một trăm tám mươi tám) là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt quả tang. (Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự đồng thời biết rất rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi cất giữ trái phép 0,2188 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bản án số 85/2020/HSST ngày 23/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, lại phạm tội mới nên bị áp

dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long màu vàng là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

[4] Các vấn đề khác:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha màu đỏ đen, biển kiểm soát 35H5-...7. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đặng Đắc H1, sinh năm 1970, trú tại xóm H, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (là bố đẻ của H). Anh H1 không biết H sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an thành phố N đã trả lại chiếc xe trên cho anh H1 là phù hợp.

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo H, quá trình điều tra bị cáo H khai bị cáo đã gọi cho số điện thoại 0965.246.452 nhờ một nam thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể mua hộ 300.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu và xác định chủ thuê bao trên là của Ngô Quốc V, sinh năm 1979, trú tại phố B, phường T, thành phố N, tuy nhiên quá trình điều tra anh V khai hiện nay không sử dụng số điện thoại 0965.246.452, không sử dụng mạng xã hội. Do vậy không có căn cứ làm rõ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 các điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đắc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Đặng Đắc H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2022.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong theo quy định.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/04/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Đặng Đắc H phải chịu 200.000^d.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
 - TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND thành phố N;
 - Công an thành phố N;
 - Chi cục THA. DS thành phố N;
 - Thi hành án HS;
 - Trại tạm giam Ninh Bình;
 - Sở Tư pháp Ninh Bình;
 - Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình